

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 6 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
HÌNH THÁI, PHÂN LOẠI ĐỘNG VẬT THỦY SẢN
Mã số học phần: AQ2103

Khối kiến thức:	Loại học phần:	Số tín chỉ: 3TC	Số tiết học: 45 tiết
☐ Đại cương ☒ Cơ sở ☐ Chuyên ngành ☐ Bổ trợ ☐ Thực tập/TN	☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn	▪ Lý thuyết: 3TC ▪ Bài tập: ▪ Thực hành:	▪ Lý thuyết: 45 tiết ▪ Bài tập: ▪ Thực hành: ▪ Tự học:
Nơi tiến hành học phần:	Phòng học, giảng đường - Trường ĐHBL		
Thời gian học:	Học kỳ 3		
Học phần tiên quyết:	Động vật thủy sinh (AQ2101) Sinh thái thủy sinh (AQ2108) Ngư nghiệp đại cương (AQ2105)		
Các yêu cầu khác:	Kiến thức: Sinh viên cần nắm vững khối kiến thức đại cương của các học phần cơ sở ngành. Kỹ năng: Người học cần có kỹ năng tự học, đọc hiểu tài liệu tốt, kỹ năng thuyết trình và giải quyết vấn đề. Thái độ: Người học cần có thái độ cầu tiến, biết lắng nghe, đoàn kết và trao đổi kiến thức từ các nguồn thông tin khác nhau.		

1. Mô tả học phần

Nội dung học phần là những kiến thức về hình thái, giải phẫu, phân loại cá, giáp xác và nhuyễn thể. Tổng quan về thành phần giống loài, hình thái và giải phẫu cũng như hệ thống phân loại một số loài cá thường gặp. Hình thái phân loại giáp xác mô tả hình thái cấu tạo cơ thể của loài tôm biển, tôm sông, cua, đặc điểm phân loại tôm biển và đặc điểm phân loại tôm sông. Hình thái phân loại nhuyễn thể mô tả đặc điểm chung, cấu tạo cơ thể và phân loại các loài nhuyễn thể.

2. Mục tiêu, chuẩn đầu ra học phần

2.1. Mục tiêu học phần

- Kiến thức: Hiểu và áp dụng những kiến thức, phương pháp và kỹ năng để người học có khả năng xác định, phân tích về hình thái phân loại cá, giáp xác và nhuyễn thể. Vận dụng được những kiến thức về hình dạng của một số loài cá, giáp xác và nhuyễn thể và vai trò của chúng để ứng dụng vào thực tế sản xuất, làm cơ sở lý luận cho sự tiếp thu các môn kỹ thuật chuyên ngành.

- Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng về nhận xét, đánh giá, phân biệt và truyền đạt vấn đề chuyên môn đến mọi người.

- Mức tự chủ và trách nhiệm: Nâng cao năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm của người học với những công việc được phân công

2.2. Chuẩn đầu ra

STT	Ký hiệu	CĐR học phần	CĐR CTĐT	TĐNL
Kiến thức				
1	CLO1	Áp dụng kiến thức về hình thái cấu tạo, phân loại, biết được đặc điểm phân loại của cá, tôm biển, tôm sông và nhuyễn thể	PLO2	3
Kỹ năng				
2	CLO2	Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu sinh học cá, giáp xác và nhuyễn thể để góp phần vận hành sản xuất giống, nuôi thương phẩm các loài có giá trị kinh tế	PLO3	3
3	CLO3	Thực hiện kỹ năng nhận xét, đánh giá, phân biệt và truyền đạt vấn đề chuyên môn đến mọi người.	PLO3	3
Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm				
4	CLO4	Khởi xướng khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm hiệu quả, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong hoạt động	PLO7	3

3. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính ¹ :	1. Nguyễn Thị Bạch Loan, 2006. Bài giảng Ngư loại I. Đại học Cần Thơ. Nội dung chính: Trình bày sơ lược tổng quan về thành phần giống, loài cá; Các đặc điểm hình thái cấu tạo của các cơ quan bên trong và bên ngoài cơ thể cá; Các đặc điểm dùng trong phân loại cá và phân loại một số bộ cá phổ biến hiện nay. 2. Tôn Thất Chát, Nguyễn Văn Chung, 2012. Giáo trình Ngư loại II. Đại học Nông Lâm, Huế. Nội dung của giáo trình: Đặc điểm sinh học và phân loại giáp xác của bộ 10 chân. Đặc điểm hình thái, cấu tạo và giải phẫu của các lớp chân bụng, chân đầu và lớp 2 mảnh vỏ. * Sinh viên có thể đặt mua giáo trình.
---------------------------------	---

¹ Không sử dụng quá 2 tài liệu giáo trình chính

Tài liệu tham khảo thêm²:	1. Nguyễn Văn Thường và Trương Quốc Phú, 2009. Giáo trình Ngư loại II. Khoa Thủy sản, Đại học Cần Thơ. <i>Nội dung chính của tài liệu:</i> Hình thái cấu tạo cơ thể tôm; Đặc điểm phân loại phân bố tôm Penaeidea, Caridea; Mô tả và đặc điểm nhận dạng một số loài tôm có giá trị kinh tế ở ĐBSCL; Đặc điểm cấu tạo chung của ngành nhuyễn thể cũng như đặc điểm sinh học của một số lớp có giá trị kinh tế hiện nay. * Sinh viên có thể download trên mạng. 2. Trương Quốc Phú, 2006. Hình thái và giải phẫu động vật thân mềm. Nhà xuất bản Nông nghiệp. <i>Nội dung chính của tài liệu:</i> Đặc điểm cấu tạo chung của ngành Mollusca. Đặc điểm hình thái, cấu tạo chung của lớp Gastropoda, lớp Cephalopoda, lớp Scaphopoda. * Sinh viên có thể download trên mạng. 3. Lê Thị Hồng Mơ, 2012. Bài giảng Hình thái phân loại giáp xác và nhuyễn thể. Khoa Thủy sản, Đại học Nha Trang. <i>Nội dung chính của tài liệu:</i> Hình thái phân loại, cấu tạo của các loài giáp xác, nhuyễn thể đến giống. * Sinh viên có thể download trên mạng. 4. Nguyễn Văn Chung, Đặng Ngọc Thanh, 2000. Động vật chí Việt Nam, tập 1. Tôm Biển. NXB KHKH. <i>Nội dung chính của tài liệu:</i> Tập trung vào định loại và phân bố của các nhóm tôm biển thuộc bộ Mười chân (Decapoda) và bộ tôm tít (Stomatopoda). Đây được xem là nguồn tài liệu phân loại tôm biển Việt Nam có sự tin cậy và tính cập nhật cao được soạn thảo và công bố ở nước ta đầy đủ nhất. * Sinh viên có thể download trên mạng. 5. Trần Đắc Định, Shibukawa Koichi, Nguyễn Thanh Phương, Hà Phước Hùng, Trần Xuân Lợi. Trường Đại học Cần Thơ, 2013. <i>Nội dung:</i> Mô tả định loại cá đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam (Fishes of the Mekong Delta, Vietnam).
Các loại học liệu khác:	File trình chiếu của giảng viên khi thuyết giảng. Nội dung seminar trình bày và thảo luận của sinh viên. Các nguồn tài liệu trên Internet.

4. Thông tin cán bộ tham gia giảng dạy

4.1. Giảng viên giảng dạy

² Giới thiệu tối thiểu 3 tài liệu tham khảo

Tên: 1. Nguyễn Thị Hồng Vân 2. Trần Thị Bích Như	Học vị: Thạc sĩ NTTS Học vị: Thạc sĩ NTTS
Địa chỉ cơ quan: Trường Đại học Bạc Liêu, Số 178, đường Võ Thị Sáu, Tp Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Số điện thoại cơ quan: 02913 826336
Email: nthvan@blu.edu.vn thbnhu@blu.edu.vn	Trang web: https://blu.edu.vn/

4.2. Giảng viên hỗ trợ (trợ giảng)

Tên:	Học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Số điện thoại cơ quan:
Email:	Trang web
Cách liên lạc với giảng viên:	[nêu rõ các hình thức liên lạc giữa sinh viên và giảng viên/trợ giảng]

5. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

[Các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CDR của học phần, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), và các bài đánh giá của học phần]

Thời lượng	Nội dung	CDR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
(Tiết 1 đến tiết 10)	Chương 1: Hình thái giải phẫu cá. 1. Hình dạng và các cơ quan bên ngoài cơ thể cá 2. Da và sản phẩm của da 3. Hệ tiêu hoá 4. Hệ hô hấp 5. Hệ tuần hoàn 6. Hệ niệu - sinh dục 7. Hệ thần kinh và các cơ quan cảm giác	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	- Dạy học trực tiếp thông qua thuyết giảng, Dạy học gián tiếp thông qua câu hỏi gợi mở, giải quyết vấn đề và tạo tình huống	- Đánh giá quá trình thông qua chuyên cần.
(Tiết 11 đến tiết 21)	Chương 2: Phân loại 1. Hệ thống phân loại & những đặc điểm thường dùng trong phân loại cá 1.1. Hệ thống phân loại cá	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4		- Dạy học trực tiếp thông qua thuyết giảng, Dạy học gián tiếp thông qua câu hỏi gợi mở, giải quyết vấn đề	- Đánh giá quá trình thông qua chuyên cần.

	1.2. Những đặc điểm thường dùng trong phân loại 2. Phân loại: Những bộ cá cá nước ngọt và nước lợ thường gặp ở đồng bằng sông Cửu Long Việt Nam			đề và tạo tình huống	
Tiết 22	Kiểm tra	CLO2; CLO4	3	Dạy học gián tiếp: câu hỏi gợi mở	Đánh giá định kỳ: kiểm tra
Tiết 23 - 26	Chương 3: Phân loại đại cương 1. Quy định của quốc tế về HTPL động vật học. 2. Các thứ hạng phân loại hiện đại 3. Khóa phân loại 4. Phương pháp nghiên cứu HTPL Giảng viên cung cấp các chuyên đề thuyết trình cá nhân	CLO1	3	- Dạy học trực tiếp thông qua thuyết giảng, Dạy học gián tiếp thông qua câu hỏi gợi mở, giải quyết vấn đề và tạo tình huống	- Đánh giá quá trình thông qua chuyên cần.
Tiết 27 - 34	Chương 4: Đặc điểm hình thái phân loại giáp xác. 1. Đặc điểm lớp Malacostraca 2. Đặc điểm hình thái cấu tạo của nhóm tôm biển Penacidea. 3. Đặc điểm hình thái cấu tạo của nhóm tôm nước ngọt Caridea. 4. Hình thái phân loại phân bộ Brachyura.	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	- Dạy học trực tiếp: thông qua thuyết trình - Dạy học gián tiếp: Câu hỏi gợi mở, Giải quyết vấn đề và tạo tình huống - Dạy học tương tác: Tranh luận, thảo luận và làm việc nhóm	- Đánh giá quá trình: chuyên cần, thuyết trình - Đánh giá định kỳ: kiểm tra, báo cáo, làm việc nhóm - Sinh viên làm khảo sát/ trắc nghiệm trực tiếp hoặc trên LMS/ LMS-BLU/ Classroom
Tiết 35 - 42	Chương 5: Đặc điểm hình thái phân loại nhuyễn thể. 1. Đặc điểm chung, phân loại của ngành Mollusca. 2. Đặc điểm hình thái phân loại Gastropoda 3. Đặc điểm hình thái phân loại Bivalvia. 4. Đặc điểm hình thái phân loại Cephalopoda.	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	- Dạy học trực tiếp: thông qua thuyết trình - Dạy học gián tiếp: Câu hỏi gợi mở, Giải quyết vấn đề và tạo tình huống - Dạy học tương tác: Tranh luận, thảo luận và làm việc nhóm	- Đánh giá quá trình: chuyên cần, thuyết trình - Đánh giá định kỳ: kiểm tra, báo cáo, làm việc nhóm - Làm bài kiểm tra giữa kỳ vào tiết 17 - 30

Tiết 43 - 45	Sinh viên trình bày bài tập thuyết trình cá nhân trên lớp	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	- Dạy học tương tác: Tranh luận, thảo luận và làm việc nhóm	- Đánh giá quá trình: chuyên cần, thuyết trình - Đánh giá định kỳ: kiểm tra, báo cáo, làm việc nhóm

6. Phương thức đánh giá

[Mô tả các hình thức đánh giá được sử dụng (theo hướng dẫn Tổ hợp các phương pháp đánh giá). Các thành phần, các bài đánh giá, nội dung đánh giá thể hiện sự tương quan với các chuẩn đầu ra của học phần, số lần đánh giá, tiêu chí đánh giá, tỷ lệ % trọng số điểm]

Thành phần Đánh giá	Bài đánh giá/Hình thức đánh giá ³	Nội dung đánh giá ⁴	CĐR học phần (CLO) ⁵	TĐNL	Số lần đánh giá/ thời điểm	Tỷ lệ (%)
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	Thời lượng tham gia lớp học, ý thức học tập, tham gia trả lời câu hỏi và thảo luận nhóm, chuyên đề.	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	Tất cả các buổi học	5
	Bài khảo sát/ trắc nghiệm	Kiến thức, kỹ năng được thuyết giảng thảo luận, trả lời câu hỏi mở.	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	Khi kết thúc mỗi chương.	15
Đánh giá giữa kỳ	Bài tập thuyết trình cá nhân trên lớp	Thuyết trình hệ thống phân loại hiện đại và hình thái phân loại của loài cụ thể	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	Khi thuyết trình trên lớp	10
	Bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ	Kiến thức, kỹ năng của các chương 1, 2, 3	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	Khi kết thúc chương 3, chương 5	10

³ Hình thức đánh giá: Theo Hướng dẫn Tổ hợp các phương pháp đánh giá. Ví dụ: chuyên cần, bài tập cá nhân trên lớp, bài tập cá nhân về nhà, bài tập nhóm trên lớp, bài tập nhóm về nhà, bài tập thuyết trình cá nhân trên lớp, bài tập thuyết trình nhóm trên lớp, đồ án, bài kiểm tra/thi giữa kỳ (trắc nghiệm/tự luận,...), bài thi cuối khóa (trắc nghiệm, tự luận,...).

⁴ Liệt kê nội dung đánh giá. Ví dụ, nội dung đánh giá: Kiến thức/kỹ năng/phẩm chất, năng lực Bài 1, Chương 1; kiến thức kỹ năng/phẩm chất, năng lực Chương 2-3; kiến thức/kỹ năng/phẩm chất, năng lực toàn khóa học,...).

⁵ [CLO] là CĐR của học phần. Theo CDIO là CĐR cấp độ 3, (Ký hiệu X.X.X.)

Đánh giá cuối kỳ	Bài thi trắc nghiệm kết thúc phần học	Kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực toàn khóa học	CLO1; CLO2; CLO3; CLO4	3	- 1 lần - Theo kế hoạch thi kết thúc phần học của trường	60
------------------	---------------------------------------	---	------------------------	---	---	----

7. Tương quan giữa nội dung, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá với CĐR học phần

CĐR học phần		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
Nội dung dạy học	Chương 1	M	M	M	M
	Chương 2	M	M	M	M
	Chương 3	M			
	Chương 4		M	M	M
	Chương 5		M	M	M
Phương pháp dạy học	Thuyết giảng	L	L	L	L
	Thảo luận	M	M	M	M
	Nhóm	M	M	M	M
Phương pháp đánh giá	Chuyên cần	M	M	M	L
	Trắc nghiệm	M	M	M	L
	Bài tập thuyết trình cá nhân	M	M	M	M
	Bài kiểm tra giữa kỳ	M	M	M	M
	Bài thi cuối học phần	M	M	M	L

* Ký hiệu tương quan: ● High - H: Cao; ● Medium - M: Trung bình; ● Low - L: Thấp

8. Ma trận nhất quán giữa CĐR của các học phần và CĐR của CTĐT

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7
CLO1		H					
CLO2			H				
CLO3				M			
CLO4							M

* Ký hiệu tương quan: ● High - H: Cao; ● Medium - M: Trung bình; ● Low - L: Thấp

9. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng dạy đúng đề cương học phần, đánh giá đúng năng lực của sinh viên, khách quan
Yêu cầu đối với sinh viên	Ôn lại bài cũ và xem trước bài học mới trước khi đến lớp. Thực hiện yêu cầu của các bài tập
Quy định về tham dự lớp	Theo quy chế đào tạo của trường, đảm bảo đúng giờ giấc theo quy định
Quy định về hành vi trong lớp học	Tích cực phát biểu, thảo luận, làm bài tập, không được làm việc riêng.
Quy định về học vụ	Theo quy định của trường
Các quy định khác	Sinh viên trong quá trình làm bài tập, thi cuối kỳ không được gian lận.

10. Thông tin liên hệ

Bộ môn/Khoa phụ trách:	Khoa Nông nghiệp
Văn phòng:	Văn phòng Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Bạc Liêu, Số 178 đường Võ Thị Sáu, Phường 8, TP Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu
Điện thoại:	02913826336
Người phụ trách:	Nguyễn Thị Kiều
Email:	nongnghiep@blu.edu.vn

11. Thời gian phê duyệt đề cương môn học: Ngày 12 tháng 06 năm 2024

Trưởng Khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Thị Kiều

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]
Cé Hương Vũ

GV biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature]
Nguyễn Thị Hồng Vân